



CK.0000078778

ĐI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN QUỐC VIỆT

ÂM NHẠC DÂN GIÀN
CỦA NGƯỜI BỐ Y



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

LÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN QUỐC VIỆT

ÂM NHẠC DÂN GIAN CỦA NGƯỜI BỐ Y

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA DÂN TỘC

**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thịnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|--|------------------------------|
| 1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. TS. Trịnh Thị Thủy | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình | <i>Ủy viên kiêm Giám đốc</i> |
| 5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính | <i>Ủy viên</i> |
| 6. PGS.TS. Lâm Bá Nam | <i>Ủy viên</i> |
| 7. ThS. Vũ Công Hội | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. Phạm Văn Trường | <i>Ủy viên</i> |
| 9. ThS. Nguyễn Nguyên | <i>Ủy viên</i> |
| 10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích | <i>Ủy viên</i> |

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền

Phó Chủ tịch Thường trực

Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

MỞ ĐẦU

1. Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, những thành tựu văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số đã góp phần tạo nên nền văn hóa Việt Nam đa dạng và phong phú. Nó bổ sung và hỗ trợ, tạo điều kiện để mỗi dân tộc phát triển bình đẳng trong cộng đồng quốc gia Việt Nam. Vì vậy, Đảng ta hết sức coi trọng nhiệm vụ bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số. Nghị quyết Đại hội IX của Đảng đã nhấn mạnh: “Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, các giá trị văn học, nghệ thuật, ngôn ngữ, chữ viết và thuần phong mỹ tục của các dân tộc; tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; khai thác các kho tàng văn hóa cổ truyền. Tiếp thu tinh hoa và góp phần làm phong phú thêm nền văn hóa của nhân loại. Đấu tranh chống sự xâm nhập của văn hóa độc hại”.

Âm nhạc dân gian là một thành tố của văn hóa. Nó góp phần tạo nên bản sắc văn hóa của mỗi dân

tộc. Vì vậy, nghiên cứu văn hóa một dân tộc, chúng ta không thể không nghiên cứu âm nhạc dân gian của dân tộc đó.

2. *Bố Y* là một tộc người thiểu số sống ở miền núi phía Bắc nước ta, bao gồm hai nhóm địa phương khác nhau: nhóm *Bố Y* ở huyện *Quản Bạ*, tỉnh *Hà Giang* và nhóm *Tu Dí* ở huyện *Mường Khương*, tỉnh *Lào Cai*.

Trong công trình này, chúng tôi tập trung nghiên cứu về người *Bố Y* ở huyện *Quản Bạ*, tỉnh *Hà Giang*. Đây là nhóm người còn lưu giữ những đặc trưng văn hóa (bao gồm cả âm nhạc dân gian) của tộc người *Bố Y* ở Việt Nam.

Qua khảo sát thực tế tại *Quản Bạ*, chúng tôi thấy nhóm người *Bố Y* ở đây còn giữ được nhiều nét văn hóa truyền thống, đặc biệt là tiếng mẹ đẻ và âm nhạc dân gian. Tuy vậy, văn hóa cổ truyền của họ trong đó bao gồm cả âm nhạc dân gian đang dần phai nhạt. Ở huyện *Quản Bạ* hiện nay, vốn âm nhạc dân gian *Bố Y* hầu như chỉ còn tồn tại trong các người già đã rất cao tuổi. Âm nhạc dân gian *Bố Y* có nguy cơ bị thất truyền. Vì vậy, việc sưu tầm, nghiên cứu, phát huy vốn âm nhạc dân gian quý báu đó là việc làm cấp thiết, cần được thực hiện ngay.